

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ -PT

Ngày: 08/5/2023

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- THnh phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Ký

Bà Phan Thị Thu Hương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Huy Hoàng– Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông La Minh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 52/2023/TLPT-HNGĐ ngày 15/02/2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

Do bản án dân sự sơ thẩm số 77/2022/HNGĐ-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 21/2022/QĐ-PT ngày 12/4/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Mỹ K, sinh năm 1990 (có mặt)
Hộ khẩu thường trú: phường An C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: đường L, phường B, quận C, thành phố N.

2. Bị đơn: Anh Ngô Việt H, sinh năm 1986 (có mặt)
Hộ khẩu thường trú: Triệu Việt V, phường D, quận T, TP Hà Nội.
Địa chỉ tạm trú: khu T2, Tòa nhà xã hội IDICO, khu phố K, thị trấn P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/5/2022 và các lời khai tại hồ sơ, **nguyên đơn chị Huỳnh Thị Mỹ K trình bày:** Chị và anh Ngô Việt H xây dựng gia đình với nhau năm 2020, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã phường C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 18 tháng 11 năm 2020. Nay chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Nguyên nhân chị K yêu cầu ly hôn là

do vợ chồng chung sống không hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh H có hành vi bạo lực gia đình đánh chị vào đầu năm 2022 và tháng 7/2022.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là cháu Ngô Quang H, sinh ngày 31/12/2020. Chị K yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị K khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị K khai không có.

Bị đơn anh Ngô Việt H trình bày: Anh và chị K xây dựng gia đình với nhau năm 2020, có đăng ký kết hôn như chị K trình bày là đúng. Sau khi vợ chồng kết hôn năm 2020 đến 4/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, tuy nhiên chỉ là những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống gia đình. Đến tháng 5/2022 thì sống ly thân cho đến nay. Nay chị K xin ly hôn, anh H không đồng ý vì còn yêu thương chị K, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để con chung không thiếu tình cảm của gia đình. Anh thừa nhận là vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn, nhưng anh không có đánh đập, bạo hành đối với chị K. Sau khi vợ chồng ly thân, vợ chồng có gặp nhau hòa giải đoàn tụ nhưng chị K không đồng ý.

Về con chung: Anh và chị K có 01 con chung là cháu Ngô Quang H, sinh ngày 31/12/2020. Anh H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 77/2022/HNGĐ-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã áp dụng các vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” của chị Huỳnh Thị Mỹ K đối với anh Ngô Việt H.

Xử cho chị Huỳnh Thị Mỹ K được ly hôn với anh Ngô Việt H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Ngô Quang H, sinh ngày 31/12/2020 cho chị Huỳnh Thị Mỹ K nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm thời anh H không cấp dưỡng con.

Anh Ngô Việt H được quyền đến thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13/10/2022, anh Ngô Việt H có đơn kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm vì anh cho rằng vợ chồng anh chị không có mâu thuẫn gì lớn mà Tòa án lại cho vợ anh ly hôn và giao con chung cho chị K nuôi dưỡng là không đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự tham gia phiên tòa đảm bảo đúng thủ tục, quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: kháng cáo của anh Ngô Việt H cho rằng cấp sơ thẩm chưa hòa giải, hàn gắn vợ chồng đoàn tụ là có căn cứ vì ngày 05/7/2022 Tòa án Nhơn Trạch lập biên bản không hòa giải được do anh H vắng mặt. Theo quy định pháp luật thì nếu lần đầu đương sự vắng mặt dù không có lý do, Tòa án vẫn phải hoãn phiên hòa giải để mở lại vào một ngày khác. Trong vụ án này, anh H đã có đơn xin hoãn phiên hòa giải do anh bị bệnh nhưng cùng ngày Tòa án Nhơn Trạch vẫn ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, không chấp nhận đơn của anh H là vi phạm Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm chị K vẫn cương quyết xin ly hôn. Hội đồng xét xử phúc thẩm đã kiên trì hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh H cũng thấy khó có khả năng hàn gắn nên đã đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị K. Vì vậy, vi phạm của cấp sơ thẩm chỉ cần rút kinh nghiệm, do việc hủy án giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm hòa giải lại là không cần thiết.

Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị K. Chị K có nguyện vọng xin được nuôi con chung để đảm bảo ổn định cuộc sống và tâm lý của cháu H. Do con chung dưới 36 tháng tuổi nên cấp sơ thẩm giao cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Ngô Việt H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Ngô Việt H làm trong hạn luật định, đồng tạm ứng án phí đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và kháng cáo: Anh Ngô Việt H và chị Huỳnh Thị Mỹ K xây dựng gia đình với nhau năm 2020, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã phường C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 18/11/2020, việc kết hôn do cả hai đều tự nguyện nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Chị K xin ly hôn với anh H với lý do vợ chồng chung sống không hạnh phúc, không có tiếng nói chung, tình cảm vợ, chồng không còn. Sau khi Tòa cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị K, anh H kháng cáo không đồng ý ly hôn vì vẫn còn thương vợ, con. Tuy nhiên, tại bản tự khai ngày 27/3/2023 cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, chị K cho rằng mâu thuẫn vợ, chồng đã thực sự trầm trọng, chị không đồng ý hòa giải đoàn tụ và mong muốn Tòa án giải quyết ly hôn. Phía anh H không đồng ý ly hôn nhưng cho đến nay không có biện pháp gì để hàn gắn quan hệ vợ, chồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh H cũng đồng ý ly hôn vì cho rằng tình cảm của chị K hiện nay đã thay đổi nên không thể hàn gắn quan hệ vợ chồng. Anh chỉ yêu cầu được nuôi con chung vì hiện nay chị K không trực tiếp nuôi con và cũng gây khó khăn cho anh trong việc đến thăm con, liên hệ với con qua điện thoại. Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm cho chị K và anh H ly hôn là có cơ sở.

Về con chung: Chị K và anh H có 01 người con chung là cháu Ngô Quang H, sinh ngày 31/12/2020. Hiện nay cháu H dưới 36 tháng tuổi và do chị K đang nuôi dưỡng con chung. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: “con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng”. Chị K có nguyện vọng được nuôi con chung để đảm bảo ổn định cuộc sống và tâm lý của cháu H. Nên Tòa cấp sơ thẩm giao con chung cho chị K nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị K cũng thừa nhận hiện nay chị đang giao cháu H cho ông bà ngoại nuôi dưỡng. Tuy nhiên, hằng tuần chị K đều về thăm cháu và thời gian tới chị sẽ chuyển về Huế sinh sống để trực tiếp nuôi con. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị K và anh H cũng đã thống nhất được với nhau về thời gian và cách thức để anh H liên lạc cũng như tới thăm nom con chung. Cả hai anh chị đều cam kết sẽ tôn trọng và thực hiện đúng thỏa thuận này. Do đó, cần giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm về việc nuôi con chung.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên anh H phải chịu 300.000đ án phí, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, bác đơn kháng cáo của anh Ngô Việt H, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 77/2022/HNGĐ-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Căn cứ Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” của chị Huỳnh Thị Mỹ K đối với anh Ngô Việt H.

Xử cho chị Huỳnh Thị Mỹ K được ly hôn với anh Ngô Việt H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Ngô Quang H, sinh ngày 31/12/2020 cho chị Huỳnh Thị Mỹ K nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm thời anh H không cấp dưỡng con.

Anh Ngô Việt H được quyền đến thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Anh Ngô Việt H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Biên lai thu số 0008643 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H.Nhơn Trạch
- Chi cục THADS H.Nhơn Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lệ Trang

